

Số: 242/2025/QĐST-DS

V, ngày 15 tháng 05 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07/05/2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 1110/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S.

Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi N, phường Võ Thị S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Dương Văn T.

- Bị đơn: Bà Vũ Thị Thu H, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: 153/41 Đường số N, Phường MB, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP S do ông Dương Văn T làm đại diện theo ủy quyền và bà Vũ Thị Thu H cùng thống nhất: Tính đến ngày 07/5/2025, bà Vũ Thị Thu H còn nợ Ngân hàng TMCP S số tiền 85.572.607 đồng, trong đó nợ gốc: 52.048.840 đồng, nợ lãi: 33.523.767 đồng. Bà H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền trên trong thời hạn 06 tháng, thời hạn cuối cùng là ngày 07/11/2025.

Kể từ ngày 08/5/2025, bà H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi và các loại phí liên quan, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại giấy đề nghị cấp

thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 21/3/2022, điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP S cho đến khi trả dứt nợ.

Án phí hòa giải thành là 2.139.315 đồng bà H tự nguyện chịu. Hoàn tiền tạm nộp án phí cho Ngân hàng TMCP S số tiền 1.721.076 đồng theo biên lai thu tiền số 0014756 ngày 23/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.V;
- CCTHADS Q.V;
- Các đương sự;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Tô Văn Mạnh